1. Phần quan trọng nhất của hệ điều hành Linux là:  
a. File System   
b. Services   
c. Kernel x  
d. Shell   
  
2. Số phiên bản kernel của Linux có gì đặc biệt   
a. Số chẵn là phiên bản ổn định   
b. Số lẻ là phiên bản thử nghiệm   
c. Không quan trọng   
d. Câu a và b đúng x  
  
3. Khi cài RedHat Linux ở chế độ nào thì các partion DOS bị xoá hết   
a. Workstation   
b. Server   
c. Workstation and Server   
d. Không cái nào đúng  
  
4. Kiến trúc Kernel Linux là :   
a. Static   
b. Microkernel   
c. Distributed   
d. Monolithic  
  
5. Tác giả của phiên bản hệ điều hành Linux đầu tiên là ?   
a. Bill Gates   
b. Linus Tolvards x   
c. Alan Turing   
d. Pascal  
  
6. Để liệt kê các file có trong thư mục hiện hành ta dùng lệnh:  
a. lệnh ls x   
b. lệnh df   
c. lệnh du   
d. lệnh cp   
  
7. Để liệt kê đầy đủ thông tin của các file có trong thư mục hiện hành theo ta dùng lệnh ls với tham số   
a. –a x   
b. –l   
c. –x   
d. –n  
  
8. Để liệt kê các file ẩn trong thư mục hiện hành theo ta dùng lệnh ls với tham số   
a. –b   
b. –a   
c. –l   
d. –n  
  
9. Để chuyển sang một thư mục khác ta dùng lệnh   
a. Lệnh cdir   
b. Lệnh cd x   
c. Lệnh mkdir   
d. Lệnh dir   
  
10. Một user có username là sinhvien và home directory của anh ta là /home/sinhvien. Để trở về home dir của anh ta 1 cách nhanh nhất, anh ta phải dùng lệnh   
a. cd   
b. cd /home/sinhvien x   
c. cd / ; cd home ; cd sinhvien   
d. cd /home/sinhvien x  
  
11. Để chép một file /tmp/hello.txt vào thư mục /tmp/hello/ ta phải làm lệnh nào sau đây:   
a. copy /tmp/hello.txt /tmp/hello/   
b. cp tmp/hello.txt /tmp/hello x   
c. cp /tmp/hello /tmp/hello   
d. cp /tmp/hello.txt /tmp/hello  
  
12. Để xem nội dung một tập tin văn bản trong Linux ta có thể dùng lệnh nào sau đây   
a. cat x   
b. less   
c. more   
d. cả 3 lệnh trên  
  
13. Để đọc nội dung một đĩa CD trong Linux ta phải làm thế nào ?   
a. Phải mount trước   
b. eject cdrom   
c. cd /mnt/cdrom   
d. Không đọc được CD rom   
  
14. Làm thế nào để đọc một đĩa mềm trong Linux   
a. mount /dev/fd0 x   
b. mount /dev/cdrom   
c. Không cần làm gì cả, chỉ việc đọc từ ổ a:   
  
15. Tập tin nào chứa các mount point mặc định khi hệ thống boot lên:   
a. /etc/mtab   
b. /etc/mount.conf x  
c. /etc/fstab   
d. /etc/modules.conf   
  
16. Tập tin nào chứa thông tin các file system đang được mount   
a. /etc/mntab   
b. /etc/mount.conf   
c. /etc/fstab   
d. /etc/modules.conf x  
  
17. Tập tin sau đây có thuộc tính như thế nào :   
-rwx--x--x hello.sh  
a. 077   
b. 644   
c. 755   
d. 711   
18. Để thiết lập thuộc tính cho một tập tin hello.sh với các yêu cầu sau:   
- Chủ sở hữu được quyền đọc ghi, nhóm được đọc, thực thi, other chỉ đọc thì ta làm lệnh nào dưới đây.   
a. chmod 665   
b. chmod 654   
c. chmod 653   
d. chmod 754  
  
19. Tập tin có dấu chấm “.” Phía trước có đặc tính gì đặc biệt:   
Ví dụ: .hello.txt  
a. Tập tin ẩn   
b. Thực thi   
c. Không thấy được với lệnh ls   
  
20. Lệnh nào cho phép ta tạo một account user mới trên hệ thống   
a. Lệnh adduser   
b. Lệnh useradd x  
c. lệnh passwd   
d. Câu a và b đúng